

Số: 333/KH-SKHCN

Hải Phòng, ngày 31 tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 15/7/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố và Kế hoạch hành động số 281/KH-UBND ngày 22/7/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế GRDP 6 tháng cuối năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030 đạt bình quân từ 13%/năm trở lên.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Nghị quyết số 09-NQ/ĐH ngày 27/9/2025 của Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 15/7/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế GRDP 6 tháng cuối năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030 đạt bình quân từ 13%/năm trở lên;

Căn cứ Kế hoạch hành động số 281/KH-UBND ngày 22/7/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 15/7/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế GRDP 6 tháng cuối năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030 đạt bình quân từ 13%/năm trở lên (sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 281/KH-UBND);

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt, triển khai và cụ thể hóa các nội dung chỉ đạo của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố; tổ chức thực hiện đầy đủ, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đã được đề ra tại Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 15/7/2026 của Thành ủy nhằm hoàn thành các mục tiêu tăng trưởng kinh tế của thành phố năm 2026 và giai đoạn 2026-2030 và Kế hoạch số 281/KH-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Tạo sự nhất trí, đồng thuận cao trong nhận thức và hành động của các phòng, đơn vị, công chức, viên chức, người lao động của Sở trong thực hiện nhiệm vụ được giao phục vụ mục tiêu tăng trưởng kinh tế của thành phố năm 2026 và giai đoạn 2026-2030.

- Xác định rõ nhiệm vụ và trách nhiệm của các phòng, đơn vị trực thuộc Sở trong việc tổ chức triển khai thực hiện. Phát huy vai trò chủ động, trách nhiệm

của lãnh đạo, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong tổ chức thực hiện; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành, góp phần phát triển khoa học và công nghệ nói riêng và thành phố nói chung.

2. Yêu cầu

- Quán triệt sâu sắc, đầy đủ nội dung thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU, Kế hoạch số 281/KH-UBND tới từng phòng, đơn vị, công chức, viên chức, người lao động trong toàn Sở.

- Việc triển khai Chương trình phải đảm bảo vai trò lãnh đạo của Đảng, sự điều hành tập trung của Ban Giám đốc Sở, sự phối hợp nhịp nhàng, chặt chẽ và có hiệu quả giữa các phòng, đơn vị, phát huy dân chủ, trí tuệ tập thể trong triển khai thực hiện. Thống nhất nhận thức và hành động trong toàn ngành nhằm triển khai hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao ở mức cao nhất.

- Việc cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp phải bám sát định hướng của Thành ủy; Ủy ban nhân dân thành phố, bảo đảm tính khả thi, hiệu quả, “6 rõ” “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ sản phẩm, rõ kết quả”; đồng bộ, thống nhất với các chương trình, kế hoạch đã được ban hành. Cụ thể hóa các mục tiêu, nội dung triển khai và tổ chức thực hiện Kế hoạch số 281/KH-UBND trong toàn ngành khoa học và công nghệ. Tăng cường kiểm tra, giám sát và định kỳ đánh giá việc triển khai thực hiện Nghị quyết, Kế hoạch.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các phòng, đơn vị thuộc Sở tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về Nghị quyết của Thành ủy, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị.

2. Tập trung thực hiện quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định tại Nghị quyết số 11-NQ/TU, Kế hoạch số 281/KH-UBND, Kế hoạch này và các Phụ lục kèm theo; bảo đảm hoàn thành các mục tiêu năm 2026 và giai đoạn 2026-2030; trước mắt triển khai kịp thời, hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026.

3. Tập trung triển khai các Chương trình, Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố và của Sở thực hiện các Nghị quyết chiến lược, quan trọng của Bộ Chính trị, đặc biệt là Nghị quyết 57-NQ/TW.

4. Chủ động rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền; đồng thời tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố kiến nghị Trung ương sửa đổi những quy định còn bất cập. Tập trung tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả các cơ chế, chính sách đặc thù về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo theo Nghị quyết số 226/2025/QH15 của

Quốc hội và chủ động đề xuất sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách đặc thù về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo góp phần thúc đẩy phát triển thành phố.

5. Kiên định với mục tiêu đã đề ra; bám sát tình hình thực tiễn, chủ động, linh hoạt trong lãnh đạo, điều hành và quyết liệt trong tổ chức thực hiện các kịch bản tăng trưởng. Tiếp tục tham mưu về đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế theo hướng hiện đại, bền vững. Triển khai các giải pháp thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện, tập trung thực hiện các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất chất lượng và thực hiện chuyển đổi số. Tăng cường kết nối giữa các doanh nghiệp, giữa các viện – trường – doanh nghiệp, thúc đẩy thị trường khoa học và công nghệ, đặc biệt là hoạt động kết nối cung cầu công nghệ. Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu các giải pháp tăng chi cho hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Tăng cường quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, nhiệm vụ đổi mới sáng tạo và nhiệm vụ chuyển đổi số gắn với sử dụng hiệu quả các nguồn lực. Đẩy mạnh cải cách hành chính, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; tiếp tục cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo chỉ đạo.

6. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kinh phí được giao. Tập trung tham mưu phát triển đồng bộ, hiện đại hạ tầng khoa học và công nghệ, hạ tầng số, hạ tầng dữ liệu.

7. Triển khai các giải pháp để tăng chi cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số ngoài ngân sách.

8. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; thường xuyên theo dõi, đánh giá tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ; kịp thời chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết và Kế hoạch.

9. Thực hiện các nhiệm vụ phối hợp triển khai các nhiệm vụ được giao và các nội dung khác theo chức năng, nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 11-NQ/TU, Kế hoạch số 281/KH-UBND.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đồng chí Lãnh đạo Sở căn cứ các nhiệm vụ, giải pháp được nêu tại Nghị quyết số 11-NQ/TU, Kế hoạch số 281/KH-UBND và nhiệm vụ cụ thể được giao tại Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này, trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành xuyên suốt, toàn diện các nội dung, công việc liên quan đến nhiệm vụ được phân công; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở, Ủy ban nhân dân thành phố về kết quả thực hiện.

2. Giao trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở được giao chủ trì thực hiện căn cứ các nhiệm vụ, giải pháp được nêu tại Nghị quyết số 11-NQ/TU, Kế hoạch số

281/KH-UBND và nhiệm vụ cụ thể được giao tại Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này xây dựng Kế hoạch thực hiện theo đúng phương châm “6 rõ”.

Tổ chức thực hiện nghiêm túc, quyết liệt, hiệu quả, bảo đảm hoàn thành đúng tiến độ các nhiệm vụ, giải pháp được giao; định kỳ đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện, gửi về Văn phòng Sở trước ngày 15 hàng tháng (cùng với báo cáo tháng); chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về nhiệm vụ được giao.

Giao Văn phòng Sở chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU và Kế hoạch số 281/KH-UBND; báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố định kỳ ngày 20 hàng tháng.

3. Trong quá trình thực hiện, căn cứ tình hình triển khai thực tế nếu có nội dung cần điều chỉnh, bổ sung hoặc vướng mắc phát sinh, các phòng, đơn vị kịp thời có văn bản gửi Văn phòng Sở để tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở xem xét trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo xử lý, bảo đảm hoàn thành cao nhất mục tiêu Nghị quyết, Kế hoạch của Thành phố và của Sở đã đề ra./.

Nơi nhận:

- UBND TP (để b/c);
- PCT UBND TP Hoàng Minh Cường (để b/c);
- Sở Tài chính;
- GD, các PGD Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Cao Thắng